

CHÚA NHẬT TUẦN III MÙA CHAY NĂM A

- ⇒ Trong những ngày ấy, dân chúng khát nước, nên phàn nàn với ông Môsê rằng: **“Tại sao ông dẫn dắt chúng tôi ra khỏi Ai-cập, để cho chúng tôi cùng con cái và đoàn súc vật chúng tôi phải chết khát như vậy”**. Môsê kêu lên cùng Chúa rằng: “Con sẽ phải làm gì cho dân này? Còn một chút nữa là họ ném đá con rồi”. Chúa liền phán bảo Môsê: “Người hãy tiến lên, đi trước dân chúng và dẫn các bậc kỳ lão Israel đi theo, tay người cầm gậy mà người đã dùng mà đánh trên nước sông. Ngày đây, Ta sẽ đứng trước mặt người, trên tảng đá Horeb, người sẽ đánh lên tảng đá, từ tảng đá nước sẽ chảy ra cho dân uống”. **Môsê làm các điều nói trên trước mặt các bậc kỳ lão Israel. Ông đặt tên nơi đó là “Thử Thách”, vì con cái Israel đã phàn nàn và thách thức Chúa mà rằng: “Chúa có ở với chúng tôi hay không?”** (Xh 17:3-7)
- ⇒ Anh em thân mến, khi được đức tin công chính hoá, chúng ta được hoà thuận với Chúa nhờ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, Đấng cho chúng ta nhờ đức tin mà tiến đến ân sủng, đứng vững ở đó, và được hiển vinh trong niềm hy vọng vinh quang của con cái Chúa. Nhưng cây trồng không làm hổ thẹn, vì lòng mến Chúa đổ vào lòng chúng ta nhờ Thánh Thần là Đấng đã được ban cho chúng ta. Ngay từ khi chúng ta còn yếu hèn, Chúa Kitô theo kỳ hẹn mà chịu chết vì chúng ta là kẻ tội lỗi. ***Ít có ai chết thay cho người công chính, họ chẳng mới có người dám chết vì kẻ lành. Nhưng Thiên Chúa chứng tỏ tình yêu của Người đối với chúng ta, nghĩa là trong lúc chúng ta còn là tội nhân, thì theo kỳ hẹn, Chúa Kitô đã chết vì chúng ta.*** (Rm 5:1-2, 5-8)
- ⇒ Khi ấy, Chúa Giêsu tới một thành gọi là Sykar thuộc xứ Samaria, gần phần đất Giacóp đã cho con là Giuse, ở đó có giếng của Giacóp. Chúa Giêsu đi đường mệt, nên ngồi nghỉ trên miệng giếng, lúc đó vào khoảng giờ thứ sáu. Một người đàn bà xứ Samaria đến xách nước, Chúa Giêsu bảo: “Xin bà cho tôi uống nước” (lúc ấy, các môn đệ đã vào thành mua thức ăn). Người đàn bà Samaria thưa lại: “Sao thế! Ông là người Do-thái mà lại xin nước uống với tôi là người xứ Samaria?” (Vì người Do-thái không giao thiệp gì với người

Samaria). Chúa Giêsu đáp: “Nếu bà nhận biết ơn của Thiên Chúa ban và ai là người đang nói với bà: “Xin cho tôi uống nước”, thì chắc bà sẽ xin Người, và Người sẽ cho bà nước hằng sống”. Người đàn bà nói: “Thưa Ngài, Ngài không có gì để múc, mà giếng thì sâu, vậy Ngài lấy đâu ra nước? Phải chăng Ngài trọng hơn tổ phụ Giacóp chúng tôi, người đã cho chúng tôi giếng này và chính người đã uống nước giếng này cũng như các con cái và đoàn súc vật của người?” Chúa Giêsu trả lời: “Ai uống nước giếng này sẽ còn

khát, nhưng ai uống nước Ta sẽ cho thì không bao giờ còn khát nữa, vì nước Ta cho ai thì nơi người ấy sẽ trở thành mạch nước vọt đến sự sống đời đời”. Người đàn bà thưa: “Thưa Ngài, xin cho tôi nước đó để tôi chẳng còn khát và khỏi phải đến đây xách nước nữa”. Chúa Giêsu bảo: “Bà hãy đi gọi chồng bà rồi trở lại đây”. Người đàn bà đáp: “Tôi không có chồng”. Chúa Giêsu nói tiếp: “Bà nói “tôi không có chồng” là phải, vì bà có năm đời chồng rồi, và người đàn ông đang chung sống với bà bây giờ không phải là chồng bà, bà đã nói đúng đó”. Người đàn bà nói: “Thưa Ngài, tôi thấy rõ Ngài là một tiên tri. Cha ông chúng tôi đã thờ trên núi này, còn các ông, các ông lại bảo: phải thờ ở Giêrusalem”. Chúa Giêsu đáp: “Hỡi bà, hãy tin Ta, vì đã đến giờ người ta sẽ thờ phượng Chúa Cha, không phải ở trên núi này hay ở Giêrusalem. Các người thờ Đấng mà các người không biết, còn chúng tôi thờ Đấng chúng tôi biết, vì ơn cứu độ phát xuất từ dân Do-thái mà đến.



Nhưng *đã đến giờ, và chính là lúc này, những kẻ tôn thờ đích thực, sẽ thờ Chúa Cha trong tinh thần và chân lý, đó chính là những người tôn thờ mà Chúa Cha muốn. Thiên Chúa là tinh thần, và những kẻ tôn thờ Người, phải tôn thờ trong tinh thần và trong chân lý*". Người đàn bà thưa: "Tôi biết Đấng Messia mà người ta gọi là Kitô sẽ đến, và khi đến, Người sẽ loan báo cho chúng tôi mọi sự". Chúa Giêsu bảo: "Đấng ấy chính là Ta, là người đang nói với bà đây".



Vừa lúc đó các môn đệ về tới. Các ông ngạc nhiên thấy Ngài nói chuyện với một người đàn bà. Nhưng không ai dám hỏi: "Thầy hỏi bà ta điều gì, hoặc: tại sao Thầy nói chuyện với người đó?" Bấy giờ người đàn bà để vò xuống, chạy về thành báo mọi người rằng: "Mau hãy đến xem một ông đã nói với tôi tất cả những gì tôi đã làm. Phải chăng ông đó là Đấng Kitô?" Dân chúng tuôn nhau ra khỏi thành và đến cùng Ngài, trong khi các môn đệ giục Ngài mà rằng: "Xin mời Thầy ăn". Nhưng Ngài đáp: "Thầy có của ăn mà các con không biết". Môn đệ hỏi nhau: "Ai đã mang đến cho Thầy ăn rồi chẳng?" Chúa Giêsu nói: "Của Thầy ăn là làm theo ý Đấng đã sai Thầy và chu toàn công việc Ngài. Các con chẳng nói: còn bốn tháng nữa mới đến mùa gặt đó ư? Nhưng Thầy bảo các con hãy đưa mắt mà nhìn xem đồng lúa chín vàng đã đến lúc gặt. Người gặt lãnh công và thu lúa thóc vào kho hàng sống, và như vậy kẻ gieo người gặt đều vui mừng. Đúng như câu tục ngữ: Kẻ này gieo, người kia gặt. Thầy sai các con đi gặt những gì các con không vất vả

làm ra; những kẻ khác đã khó nhọc, còn các con thừa hưởng kết quả công lao của họ”.

Một số đông người Samaria ở thành đó đã tin Người vì lời người đàn bà làm chứng rằng: “Ông ấy đã nói với tôi mọi việc tôi đã làm”. Khi gặp Người, họ xin Người ở lại với họ. Và Người đã ở lại đó hai ngày, và vì nghe chính lời Người giảng dạy, số những kẻ tin ở Người thêm đông hẳn, họ bảo người đàn bà: “Giờ đây, không phải vì những lời chị kể mà chúng tôi tin, nhưng chính chúng tôi đã được nghe lời Người và chúng tôi biết Người thật là Đấng Cứu Thế”. (Ga 4:5-42)

+> “...*Tại sao ông dẫn dắt chúng tôi ra khỏi Ai-cập, để cho chúng tôi cùng con cái và đoàn súc vật chúng tôi phải chết khát như vậy ...*” - “... *Môsê làm các điều nói trên trước mặt các bậc kỳ lão Israel. Ông đặt tên nơi đó là “Thử Thách”, vì con cái Israel đã phản nài và thách thức Chúa mà rằng: “Chúa có ở với chúng tôi hay không?”*”

== Theo các nhà nghiên cứu địa chất và địa lý, thì việc ông Môsê dẫn dắt dân Israel từ Ai-Cập đến vùng “đất hứa” ròng rã BỐN MƯỜI (40) NĂM trong sa mạc, túng thiếu mọi chuyện, v.v... **thì cũng hơi lạ** = biết bao nhiêu thế hệ bỏ mình trong sa mạc, dân Israel “*được thanh lọc*” thật kỹ càng trước khi được vào vùng “đất hứa” = Những câu chuyện “phản động”, trách móc ông Môsê, phản nài Thiên Chúa (nhất là việc “**đúc bò vàng**” hữu hình thay thế cho VỊ THẦN LINH mà đa số dân chúng không hề biết, không hề thấy, không hề nghe tiếng, v.v... ngoại trừ những đòn phạt nặng như bị rắn độc cắn chết nếu không “**nhìn lên con rắn đồng**” mà ông Môsê đúc thành do lệnh của Thiên Chúa, v.v...) thì... cũng dễ hiểu!

+> “... **Ít có ai chết thay cho người công chính, họ chẳng mới có người dám chết vì kẻ lành. Nhưng Thiên Chúa chứng tỏ tình yêu của Người đối với chúng ta, nghĩa là trong lúc chúng ta còn là tội nhân, thì theo kỳ hẹn, Chúa Kitô đã chết vì chúng ta...**”

== Thì ra “**con rắn đồng**” được nêu lên cao trong sa mạc đã cứu dân Israel khỏi bị diệt vong vì bị rắn độc cắn là hình ảnh SỐNG ĐỘNG, BIỂU LỘ TRỌN VẸN TÌNH YÊU THƯƠNG của Đấng Tạo Hóa dành riêng cho dân Người qua Đức Kitô Giêsu.



+> "... Nếu [anh chị em] cảm nhận được ân huệ của Thiên Chúa..." (Gioan 4:11)

=== Một buổi chiều, trời Saigon bỗng đổ cơn mưa tầm tã... Hệ thống ống cống ở vùng Saigon quá cũ, lại không được vét từ lâu, nên mỗi lần cơn mưa vùng nhiệt đới kéo dài chừng mười phút thì đường xá ngập tràn rác rến, nước tràn vào nhà, cửa tiệm dọc theo các đường phố. Thịnh ngồi trong phòng khách ở tầng lầu thứ 3, đang cùng bà mẹ và các em, chơi với chiếc xe lửa nhỏ tí, bi bô, vui thích với những lần xe lửa... trật đường rầy. Một tiếng sấm nổ vang rền, làm rung rinh cửa kiếng. Mưa càng to hơn. Thịnh chạy lại cửa sổ nhìn xuống đường phố Trần Hưng Đạo. Tiếng la chơi vui vẻ của những em bé cùng lứa khoảng 8-15 tuổi đang vui đùa tắm mưa, lội bì bõm trong nước lũ dơ bẩn đầy rác rến... làm Thịnh vui thích, toan cởi áo thì bà mẹ vụt hỏi: "con làm gì đó?"

- con muốn xuống tắm mưa với mấy đứa bạn...

Bà mẹ chạy đến cửa sổ, nhìn xuống đường phố, chép miệng nói: "con thấy kìa, tội nghiệp các em bé kia không! Nước dơ bẩn như vậy mà ngập lặn..."

- nhưng vui quá! Thịnh ngắt lời mẹ.

- không được! Con muốn chơi nước, ngập lặn thì vào phòng tắm, mở vòi cho đầy bồn tắm rồi mặc sức mà ngập lặn...

- nhưng con muốn xuống dưới kia... vui hơn, sướng hơn!

Bà mẹ cứng rắn nói: "đây nước sạch, trong, ấm... mà không chịu vui chơi, dưới kia nước dơ bẩn, rác rến... lại thích à? Không được!"

Thịnh xách ghé đến ngôi bên cửa sổ, nhìn xuống đám bạn bè cười cười nói nói, xô đẩy nhau... trông thích quá, thấy mà thèm!



Người đàn bà Samaritanô trong bài Tin Mừng hôm nay, cũng như mỗi người chúng ta, những tưởng rằng "hằng ngày dùng đủ" với thức ăn nước uống, với lối sống "người ta sao tôi vậy!" là tốt rồi, hạnh phúc lắm rồi: khát nước? - ra giếng múc! chồng/vợ chết? - tái giá! = một ngày như mọi ngày cho xong một kiếp người! Cũng lắm lúc chúng ta "đứng núi này trông núi nọ" rồi tranh nhau làm giàu, đạp nhau để vươn lên một địa vị nào đó trong xã hội. Cũng có lúc chúng ta chìm đắm và say mê hưởng thụ trong lối sống cứ cho là hạnh phúc vui sướng ở đời này, bất kể là sự an vui sung sướng loại nào. Làm như thể chết là hết: "Kìa thiên hạ thấy người khôn cũng chết, kẻ ngu đàn dại dốt cũng tiêu vong..." (Ca vịnh 48:11)

Chết là hết ? Lắm lúc chúng ta cũng nghĩ như vậy để tự trấn an, tự bào chữa cho động thái (behavior - comportement) của chúng ta. Có tự trấn an, tự bào chữa đã là đáng mừng rồi, vì chúng ta "còn" thoáng nghe tiếng nói của lương tâm, của sự thiện, của "ân huệ" Đấng Tối Cao đã đặt để trong thâm tâm của mỗi chúng ta.

Đức Kitô, Ngôi Lời của Đấng Tối Cao, đã ba lần bảy lượt nhắc cho chúng ta điều đó : "Nếu [anh chị em] nhận thức được ân huệ của Thiên Chúa..."; "... Nếu [anh chị em] biết Người đang nói với [anh chị em] là ai, chắc hẳn [anh chị em] sẽ xin Người ban cho nước trường sinh" (Gioan 4:11-tt) Bà Samaritanô, rồi sau đó dân chúng

thành Samaria, được phúc đích thân nghe "Lời ban nước trường sinh". Chúng ta không kém may mắn đâu! Vì quả thật, chúng ta rất thường nghe - dù chỉ là thoáng nghe - Lời ban nước trường sinh đó, xuất phát từ thâm tâm của mỗi chúng ta. Vấn đề là chúng ta có mau mắn "xin ngài cho tôi nước trường sinh đó" như bà Samaritanô, rồi cũng mau mắn đi loan truyền ân huệ kỳ diệu cho "dân chúng trong thành", hay là chúng ta lại tiếc nuối thêm thường sự vui sướng - mình tự cho là vui sướng - như bé Thịnh ?

+> “... Đã đến giờ, và chính là lúc này, những kẻ tôn thờ đích thực, sẽ thờ Chúa Cha trong tinh thần và chân lý, đó chính là những người tôn thờ mà Chúa Cha muốn. Thiên Chúa là tinh thần, và những kẻ tôn thờ Người, phải tôn thờ trong tinh thần và trong chân lý”

== [một cảm nghiệm khó quên... trong tù (trích tập hồi ký I)] = *Vậy là tôi đã bị nhốt hơn một tháng rồi! Ngoài tin tức hiện thực về Huynh Đào ở phòng số 10, em Tiến ở phòng số 5, và nghe giọng của Huynh Hà ở phòng bên cạnh, tôi không hề biết gì về các Huynh Đệ khác. Nghe đâu dòng Salésiens Don Bosco bị “thăm viếng” một tuần sau dòng Phước Sơn, và một tuần sau nữa đến phiên dòng Đa Minh. Như vậy trong vòng một tháng 5 dòng tu tại huyện Thủ Đức được chiếu cố đặc biệt. Cuộc sống trong phòng giam từ từ trở thành bình thường. Thầy Tuấn cũng từ từ hết hy vọng Đoàn sẽ đến đem ra, đành chấp nhận hiện thực và chú tâm lo sao khỏi bị ghẻ tấn công. Thầy Tuấn vào trại giam sau tôi một tuần, mà lại bị ghẻ hoành hành trước tôi, không nhiều như những bạn tù khác, nhưng khổ nỗi ghẻ tấn công ngay những nơi “nhạy cảm” nhất. Ban đầu thì cời trần cho mát, dần dần không chịu nổi những “con ghẻ đánh vào ... thủ đô” nên cời truồng cho thoải mái! “Cười người hôm trước hôm sau người cười”. Thật tình tôi không cười ai, và chắc chắn không ai cười tôi; điều gì phải đến đã đến: một sáng sớm thức dậy, cả người tôi nổi những đốm đỏ từ cổ đến chân, ngứa ngáy khó chịu. Một bạn tù kinh nghiệm nói: “Anh bị ghẻ ngứa rồi! Cũng may đó chứ bị ghẻ hờm, ghẻ mủ thì đau nhức khôn khổ lắm!” Bấy giờ tôi mới hiểu tại sao các bạn tù đều trần truồng trực. Lúc đầu thì ngứa ngùng quá sức, nhưng dần dần rồi thì “qui comme qui!” [ai cũng như ai], có khác chăng thì hình dáng và kích thước “đồ quý” của mỗi người, cộng thêm việc có “cắt bì” hay không mà thôi. Cả phòng số 4, hình như chỉ có một chàng thanh niên khá đẹp trai là “cắt bì”, nên được mọi người chiếu cố ngắm nhìn; vài câu bình phẩm vang lên: “ngộ quá hén!”, “trông cũng... đẹp đấy chứ”, v.v....*

Một đêm đang ngủ ngon giấc, tôi giật mình thức dậy vì đau nhức nơi các ngón chân. Ngồi nhồm dậy, thấy mấy mụn ghẻ căng mủ; lấy ngón tay nặn mủ ra thì bớt nhức, nhưng sau đó vài phút mấy mụn ghẻ quanh bàn chân trương mủ, lại nặn mủ một loạt,

mới cảm thấy nhẹ nhàng hơn. Đang loay hoay nặn mủ, tôi nghe tiếng réo: “Thằng kia, làm gì đó? Nằm xuống!” Ngược mắt lên thì tên công an cai tù đứng ngoài cửa sổ giương bộ mặt thật... dễ ghét. Hắn nói tiếp: **“Ngồi đọc kinh há? Tự do tín ngưỡng dành cho những người công dân tốt, ‘mày’ mất quyền công dân rồi!”** Tôi đành nằm xuống, lòng nghĩ thầm: “Cám ơn đã nhắc khéo tôi... đọc kinh!” Và tôi nằm suy niệm lại Lời Thầy chí thánh: **“Đã đến lúc, và ngay bây giờ, người ta không còn tôn thờ Thiên Chúa tại đền thờ này núi thánh nọ...”**

==== **Tôi tin chắc là ĐHY FX.NGUYỄN VĂN THUẬN cùng các linh mục tu sĩ và tín hữu trung thành với Đức Ki-tô cũng đã từng cảm nhận thế nào là “Đã đến lúc, và ngay bây giờ, người ta không còn tôn thờ Thiên Chúa tại đền thờ này núi thánh nọ...”** – cách riêng cho dân tộc VNCH sau biến cố 1975 – không quên nhớ đến hàng giáo phẩm và Ki-tô hữu còn ở lại miền Bắc trước và sau 1954... và kính nhớ các anh hùng tử đạo nam cũng như nữ trong thời kỳ sơ khai của giáo hội công giáo tại Rôma...

== [Tôi hãnh diện chia sẻ cùng anh chị em TIN VUI MỪNG là trong năm “tù cải tạo”, mỗi khi đến vài ngày lễ quan trọng như Noen, Phục Sinh... ngót 300 người tín hữu công giáo được RƯỚC MÌNH THÁNH CHÚA, nhưng đem vào trại tù bằng cách nào?] - Xin mời đọc đoạn ngắn trích từ Hồi Ký tập 1: {Hơn một năm đã trôi qua, anh em cải tạo viên trong trại có dịp quen nhau trong các ngày Chúa Nhật (nếu không phải “tăng gia sản xuất”) và ngày lễ nghi như Tết Nguyên Đán, ngày Quốc Khánh 2/9, v.v... Những dịp làm quen này thật hữu hiệu cho việc “Tông Đồ Giáo Dân”. Không thiếu cải tạo viên công giáo rất nhiệt thành khích lệ nhau liên kết “Tràng Hạt Mân Côi” hằng ngày, đặc biệt trong Tháng Mười - Tháng Mân Côi; khuyến khích nhau đi thăm “bệnh nhân khó qua nổi con trăng”, dù bệnh nhân là công giáo hay ngoài công giáo; nhắc nhở nhau về các ngày lễ trọng theo lịch Phụng Vụ như Giáng Sinh, Phục Sinh, Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội, Đức Maria Hồn Xác Về Trời, v.v... Điều đặc biệt nhất là “Rước Lễ”. Các cải tạo viên công giáo được phân phát một mẩu Bánh Thánh nhỏ trong các ngày lễ lớn. Có hơn 300 người công giáo hiệp ý cầu nguyện, hiệp dâng thánh lễ “trong tinh thần và chân lý” và vào cùng một lúc đã định, Rước Mình Thánh Chúa. Chúng tôi luôn dự trữ một ít Bánh Thánh làm “của ăn đi đường” cho những bệnh nhân công giáo, và nếu có dịp thuận tiện, “rửa tội” và phát của “ăn đi đường” cho vài bệnh nhân ngoài công giáo ngõ ý muốn theo đạo. Vấn đề là làm sao đem vào Mình Thánh Chúa? Huynh giám tỉnh thăm dò kinh nghiệm của những người đi thăm nuôi thân nhân ngay từ 75 và học biết cách gọi “Mình Thánh”. Huynh trưởng Ánh là người đầu tiên thành công đem Mình Thánh vào trại.

Trong dịp thăm nuôi vào tháng 3/1979, Chị Sang và em Hòa như đã “tập diễn trước” báo cho tôi biết Huỳnh giám tỉnh gửi Minh Thánh trong bao đựng bánh kẹo. Khi công an kiểm tra bao thăm nuôi, kéo ra một bao nylon đầy bánh kem (bánh kẹo), hẳn mân mê mở bao nylon ra; lòng tôi đánh loto quá chừng vì đã được báo “có Minh Thánh”. Tên công an hỏi: “Cái chi đây?” Tôi nhanh nhẹn trả lời: “Báo cáo cán bộ, đó là bánh kẹo, ngon lắm. Cán bộ muốn ăn thử vài cái không?” Hẳn nhìn tôi, mỉm cười thiện cảm - thật ngoài sức tưởng tượng của tôi! - rồi cất vào bao thăm nuôi, không xét gì nữa. “Tốt! Đi đi!” - Tạ Ông Chúa! tôi thở phào nhẹ nhõm. Thế là hơn 300 người công giáo được “Rước Lễ Mừng Chúa Phục Sinh” năm đó. Và theo nhiều cách thức khác nhau, Minh Thánh Chúa luôn hiện diện trong trại.}

== Thiết tưởng trong 2,3 năm gần đây, với dịch virus ... tàu cộng, nhiều nhà thờ, chùa chiền, v.v... phải đóng cửa, và tín đồ các tôn giáo cũng đã ít nhiều cảm nghiệm và SỐNG thực như Lời Thầy chí thánh đã tuyên bố: **“Đã đến lúc, và ngay bây giờ, người ta không còn tôn thờ Thiên Chúa tại đền thờ này núi thánh nọ...”**

== Sự thật không ai chối cãi được: trải qua bao thời kỳ bắt đạo hay “tự do tôn giáo/tín ngưỡng” được tôn trọng, không ít những vị bô lão trong các nhà hưu dưỡng, những anh chị em bệnh tật cần được điều trị trong các bệnh viện hay tại tư gia, v.v... đều quá cảm nghiệm thế nào là **không còn tôn thờ Thiên Chúa tại đền thờ này núi thánh nọ...**



Chắc hẳn Anh Chị Em và các Bạn chưa quên Nhân vật đã từng tuyên bố: “ ... **không còn tôn thờ Thiên Chúa tại đền thờ này núi thánh nọ**” lại là Người đầu tiên thực hiện Lời hằng sống đó: tại vườn cây dầu trước khi chịu khổ nạn, phải chăng chính Đức Giêsu, phải chính Người, chính Đức Kitô là Thầy, là Lãnh Đạo, là Đường dẫn đưa đến sự sống lại và sự sống đời đời, đã chẳng sấp mình trước Thiên Chúa Cha, - có thể tựa Mình trên một tảng đá , cũng có thể quỳ dưới đất chứ không phải tại một vương cung Thánh Đường nào, hoặc một hội trường, hoặc một Cung Điện nguy nga như đền thờ Giêrusalem...- để tôn thờ và kính cẩn cầu nguyện cùng Thiên Chúa Cha, trong lúc “mồ hôi máu” thoát ra từ Thân Thể Người...



Lạy Chúa, xin hãy lên tiếng, vì Chúa là Lời ban nước trường sinh.

Xin giúp con biết nghe Lời hằng sống Chúa đã ban cho con.

Xin giúp con cảm nhận ngày càng rõ hơn ân huệ Chúa đã ban phát tận đáy lòng con.

Amen.